

NHỮNG THẢO LUẬN
GIỮA TUẤN ANDREW NGUYỄN
VÀ ZOE BUTT

RỪNG HOANG



ZOE BUTT (ZB): Gần đây, tôi xem bộ phim 'Blade Runner 2049', với bối cảnh là một miền đất hoang tàn cùng cực, nhưng cũng lôi cuốn đến kỳ lạ. Nơi đây, một người nhân bản được giao nhiệm vụ truy lùng và thủ tiêu 'đứa trẻ' - là kết quả kỳ diệu nhưng đầy mâu thuẫn của mối tình giữa một con người và một cỗ máy. Mạch phim dẫn chúng ta qua nhiều miền không gian vật lý và tâm lý, len lỏi đâu đó giữa những đường biên nơi con người cư ngụ, nơi tình yêu và nhục dục tồn tại như những mảnh ghép tưởng tượng của nhận thức - những nhận thức được kiến tạo hay bào mòn bởi sự tôn thờ công nghệ và niềm tin mù quáng vào khả năng tạo nên sự trường sinh bất tử của nó. Bước ra khỏi rạp phim cũng là lúc những hình ảnh từ *Rừng Hoang* của anh hiện rõ mồn một trong đầu tôi. Những điều khắc mô phỏng các sinh vật sắp tuyệt chủng được đẽo tạc một cách méo mó như những vật thí nghiệm của Frankenstein; những bộ phận đáng giá trên cơ thể chúng được tái ghép thành những hình khối hình dị dạng, gợi nhắc tới những nhân vật trong thần thoại Hy Lạp, ví dụ như nhân mã 'centaur' hay nhân dương 'satyr'. Với tôi, sợi dây liên kết miền đất Mỹ chết chóc, tăm tối trong 'Blade Runner', với khu vườn nhiệt đới Việt Nam hậu-Disney, bị bỏ hoang của anh nằm ở chỗ: cả hai câu chuyện đều do những thứ sắp tuyệt chủng trần thuật. Chỉ có điều, trong câu chuyện giả tưởng của anh, người dẫn truyện không phải một cỗ máy mà là những da thịt, thân thể có thật. Mạch truyện cũng không tập trung vào việc thủ tiêu 'đứa trẻ', mà vào việc tạo ra điểm tạm dừng, sao cho ta có đủ thời gian để đối diện và truy vấn những thứ 'lai tạp' đầy tiềm năng. Trong *Rừng Hoang*, quá trình truy vấn này không diễn ra trong toà án hay phòng thí nghiệm, mà trong một dạng sở thú - nơi các điều khắc quái thú và 'ghi chép' bằng phim của anh một lần nữa bị phức tạp hoá lên bởi chính sự thật hiển nhiên, rằng chúng chiếm hữu không gian công cộng của một phòng trưng bày nghệ thuật đương đại, chứ không phải không gian riêng tư của một bộ sưu tập cá nhân. Vậy mục đích của việc 'truy vấn' này là gì? Tội ác ở đây là gì?

TUẤN ANDREW NGUYỄN (TAN): Mức độ truyền thông chiếm lĩnh không gian tư duy của chúng ta, và khả năng của các bộ phim như 'Blade Runner' trong việc 'tiêm' những quang cảnh siêu phàm vào của tâm trí của chúng ta, luôn làm tôi cảm thấy kinh ngạc... Tôi cũng vừa mới xem 'War for the Planet of the Apes' (2017), phần cuối trong loạt phim mới, bao gồm ba phần, dựa theo cuốn tiểu thuyết cùng tên viết vào năm 1963 bởi nhà văn người Pháp tên Pierre Boulle. Cuốn tiểu thuyết, cũng như những bộ phim dựa trên nó, đều xoay xung quanh viễn cảnh tương lai nơi linh trưởng trở thành giống loài 'thông minh' và thống trị loài người. Thông qua chính những trần thuật giả tưởng và khoa học viễn tưởng này, con người chúng ta bắt đầu mơ tưởng

về viễn cảnh của ngày tận thế, về sự diệt vong của một thế giới đã bị sự ngạo mạn và thói tiêu phá tràn lan của con người huỷ hoại. Tất nhiên, những câu chuyện này vẫn đặt con người ở vị trí trung tâm, với quyền năng khó có thể bị đánh đổ. Theo tôi, tội ác chính là đây. Chúng ta luôn xem mình là trung tâm của vũ trụ và lối suy nghĩ đó đang dần sụp đổ. Mặc dù bản tính tôi không phải là người áp đặt phán xét đạo đức lên bất cứ bối cảnh nào, nhưng tôi có thể hiểu ẩn dụ của cô khi nói về 'tội ác' trong trường hợp này. Thật là mỉa mai nếu chúng ta gọi cách tồn tại đầy tự mãn của con người là một 'tội ác', bởi chính ta sẽ là những người phải gánh chịu hậu quả của lối tư duy đó.

ZB: ... và cũng thật thú vị rằng *Rừng Hoang* của anh hoàn toàn vắng bóng con người một cách có chủ đích... và giống như 'War for the Planet of the Apes', anh đã đầu tư xây dựng một mạch truyện xoay quanh các đối tượng bị săn đuổi và áp bức.

Triển lãm của anh làm tôi liên tưởng tới một cuộc tra khảo, bởi những thị giác xuất hiện trong đó nhắc nhở ta rằng, thói tham sân si và đức tin của con người có thể biến thành tội ác trong chính nhận thức của họ (hãy nhớ lại về lịch sử nô lệ và bóc lột thời thực dân; hay sự tồn tại dai dẳng của nạn buôn người; chưa kể đến chủ đề chính trong triển lãm của anh là các loài vật đang gần tuyệt chủng). Ở đây, con người đã khai thác những thông tin 'hữu dụng' từ chúng - các loài vật mang những giá trị tâm linh quan trọng, đã được 'chứng thực' bởi y học cổ truyền của Trung Quốc và Việt Nam. Bất luận rằng ngày nay ta có thể tạo ra các hợp chất với thành phần hoá học tương tự như vảy tê tê hay sừng tê giác, chính niềm tin rằng những nguyên liệu này đến từ những loài vật mang thánh tính mới là điều mà y học cổ truyền vin vào để phiếm chỉ khả năng chữa bệnh của chúng. Như anh đã nói, việc con người đặt mình vào vị trí trung tâm đang dần xơ vữa. Các tác phẩm của anh cũng báo hiệu những hậu quả do con người gây nên sau khi đã 'sử dụng' các loài vật; chúng mở ra một bình diện siêu thực nơi những kỹ vật lai tạp đóng vai trò như những thí nghiệm còn dang dở, hoặc chưa bắt đầu. Tôi băn khoăn, liệu việc sử dụng khái niệm 'lai tạp' của anh đang vận hành song song, hay phản ánh một phần cá tính của những đức tin tâm linh ở Việt Nam?

TAN: Phần sắp đặt trong không gian trưng bày có thể coi là một nỗ lực để hình dung thế giới sẽ như thế nào nếu không có loài người. Bản thân nó cũng chính là một đề xuất cảm chắc thất bại, bởi chính con người (người xem) mới là nhân tố hoàn thiện các tác phẩm.

Khác với phần sắp đặt, phần phim hai kênh trong triển lãm không hề vắng bóng sự hiện diện của con người, mặc dù trọng tâm của nó là tập trung đẩy lên tiền cảnh hình ảnh của các loài vật với muôn hình vạn trạng (và ở các trạng thái khác nhau: còn sống, đã chết, được ướp xác, được tái tạo, lai tạp, và tưởng tượng). Cảm giác về sự thiếu vắng bóng người có lẽ xuất phát từ sự mê mẩn đến độ ám ảnh của chúng ta trước hình thù của các loài vật, khiến ta bỏ qua và quên mất hình ảnh của những con người đang di chuyển trong các khung hình. Bộ phim mong muốn khai mở mối quan hệ phức tạp giữa con người và loài vật - một mối quan hệ lắt léo, đầy mâu thuẫn, lệ thuộc và bạo lực. Trên nền tảng mối quan hệ này, loài người phóng chiếu ra những lịch sử và tự sự chủ yếu xoay quanh những thân phận bị áp bức - những cộng đồng đã bị nô lệ hoá, sát hại, cướp đoạt và bóc lột đến tận xương tủy, bị đối xử như 'con vật'... Từ tiểu thuyết 'Những người cùng khổ', truyền thuyết 'Thánh Gióng' của Việt Nam, cho tới bộ phim 'Star Wars', một chủ đề lặp đi lặp lại trong các tự sự này là sự nổi dậy của người bị trị để chống lại ách áp bức của giai cấp thống trị. Điều kỳ lạ là chúng ta có khả năng đồng cảm với nỗi thống khổ của người khác, nhưng có lẽ chỉ tồn tại một số ít là có khả năng đồng cảm với nỗi đau của những sinh thể không mang hình dáng con người (ví dụ như động vật, cây cối, hay chính Trái đất).

Tưởng thuật mang tính kháng chiến này cũng tràn ngập trong văn hoá Việt Nam - một lối tự sự có chủ đích, dù đã trở nên sáo rỗng, được áp đặt thông qua hệ thống giáo dục, truyền thông, các bảng hiệu và biểu ngữ cổ động. Đây chính là ý tưởng mà tôi muốn lồng ghép vào bộ phim của mình, một cuộc đối thoại mang tính cấp thiết, được thúc đẩy bởi những nhân vật cần được đứng lên khỏi vũng bùn lầy áp bức. Tôi tưởng tượng ra một hoạt cảnh mà ở đó, bóng ma vất vưởng của con tê giác cuối cùng (bị sát hại ở Việt Nam năm 2010) tiếp cận và tìm cách chiêu mộ vào đội quân của nó con rùa mai mềm cuối cùng (là sinh vật truyền thuyết đã có công giúp vị vua đầu tiên của Việt Nam đánh bại quân Trung Quốc bằng cách trao cho ngài thanh gươm báu từ dưới đáy hồ).

ZB: Tôi lấy làm tò mò về cách anh định nghĩa dự án này như một việc cầm chắc 'thất bại'. Ý tôi là, chúng ta cần bắt đầu giải mã lý do tại sao những loài vật này đang bị săn bắt. Con người đang nhìn chúng qua một lăng kính gần như huyền bí, coi da thịt chúng như những thứ 'năng được' quý hiếm (và y học cổ truyền đã sử dụng triệt để nguồn năng lượng tâm linh của các sinh vật này như thành tố không thể thiếu của

quá trình tự cường). Liệu mong muốn tự cường này có phải một việc cầm chắc 'thất bại'? Theo anh thì ý tưởng 'tự cường' này bắt nguồn từ đâu?

TAN: Hình dung ra một thế giới không có loài người là điều chúng ta không thể làm được. Nó là điều không tưởng đối với chúng ta; một hạt sạn trong lập trình tư duy của chúng ta; một cái bẫy dẫn tới sự suy vong của chúng ta... "Cogito Ergo Sum/ Tôi tư duy, vì thế tôi tồn tại." Do đó, việc cố gắng trung ra bối cảnh của một thế giới phi-nhân loại [một thế giới nơi "Tôi không tồn tại", "Chúng ta không tồn tại"] để rồi chính chúng ta lại là người có thể rút ra được bài học từ đó, sẽ là một nghịch lý. Đây là lý do tại sao tôi cho rằng thử nghiệm này cầm chắc thất bại. Cũng có thể, đây là một bản khoản mang tính hiện sinh. Tại sao chúng ta hay bất kỳ ai lại nghĩ rằng chúng ta muốn, hay cần phải hình dung một thế giới không có loài người? Chúng ta cũng đang tiến gần tới thế giới đó, một viễn cảnh diệt vong đã được thể hiện qua một loạt các bộ phim như 'The Walking Dead', 'I Am Legend', 'The Road' hay '28 Days Later'. Tuy nhiên, trong các câu chuyện này vẫn tồn tại con người, hay chính xác hơn là những người vẫn đang "tiếp tục sống" để kể lại câu chuyện về ngày tận thế. Đã có đạo diễn nào làm một bộ phim hoàn toàn không có con người tồn tại (ngay cả dưới dạng những xác sống hay giọng người lồng tiếng)? Đã có ai thử làm một bộ phim chỉ để cho loài vật xem chưa? Nếu chưa thì đó sẽ là dự án tiếp theo của tôi.

Mặc dù câu hỏi tại sao con người săn bắt những loài vật nhất định và đẩy chúng tới bến bờ tuyệt chủng rất thu hút tôi, bản thân tôi cũng nhận ra rằng việc đi tới ngọn nguồn lý do của những hành động này ở mức độ sâu xa hơn là bất khả. Mối quan hệ giữa con người và động vật là vô cùng phức tạp. Chúng ta đã tiến hoá cùng với thế giới động vật trong hàng trăm nghìn năm qua. Mối quan hệ của chúng ta với thế giới ấy rất phức tạp. Có quá nhiều yếu tố liên quan thậm chí đã trở thành một phần tâm trí của chúng ta.

Những niềm tin duy linh đã đan xen vào đời sống văn hoá Việt Nam, chặi chẽ tới mức chúng hiển hiện ngay trong chính bối cảnh xã hội - văn hoá đương thời. Thông qua niềm tin vào sự tồn tại của linh hồn trong vạn vật, con người đã hình thành một thái độ tôn kính với thiên nhiên và điều này giúp duy trì cân bằng thế giới. Nhưng đức tin này cũng là một con dao hai lưỡi. Mặc dù trong quá khứ, niềm tin duy linh đã đóng vai trò củng cố sự tôn trọng của chúng ta trước thế giới tự nhiên, nó đã bị những toan tính lợi nhuận làm cho biến chất và trở thành những lý lẽ tư biện cho ham muốn tiêu thụ của con người.

Chính những niềm tin vô căn cứ - ví dụ như sùng tê giác có thể trị bệnh ung thư hay cao hổ có thể bồi bổ sức khỏe - là xuất phát điểm cho vấn nạn tuyệt chủng của các loài vật. Những niềm tin này sau đó được nhân rộng cả về số lượng lẫn cường suất bởi sự phát triển kinh tế ở các khu vực nơi nhu cầu tiêu thụ các loài vật này bị kích thích tới mức báo động. Chúng ta là những sinh vật tiêu thụ, và đồng thời chúng ta ngày càng tìm ra nhiều phương thức tiêu dùng hữu hiệu nhất có thể, cốt để sử dụng được số lượng sản phẩm lớn nhất có thể. Có lẽ đây mới chính là vấn đề then chốt của nạn tuyệt chủng.

Nghịch lý đầy mỉa mai của mong muốn tự cường nằm ở chỗ, bản thân nó là một mong muốn chắc chắn thất bại. Chúng ta cố gắng làm cho con người mạnh hơn bao nhiêu, thì lại làm cho tình hình của con người tệ đi bấy nhiêu. Chúng ta càng biết nhiều, thì chúng ta càng không biết gì. Quá trình tiến hoá của chúng ta đi đôi với quá trình thoái hoá. Tôi vẫn nhớ điều cô nói trong một cuộc trò chuyện của chúng ta, rằng "Trí tưởng tượng chính là nắm mồi của con người." Tôi hoàn toàn đồng ý với điều đó. Khả năng tưởng tượng đã giúp chúng ta tồn tại, nhưng nó cũng đang dẫn chúng ta tới thêm diệt vong của chính mình cũng như của hành tinh nơi chúng ta sinh sống. Nhân vật Tê Giác trong phim đã phát biểu rất chuẩn xác về điều này khi anh ta nói "Khám phá là một khái niệm con người tạo ra. Con người thích khám phá để họ có thể bóc lột và huỷ diệt."

ZB: 'Trí tưởng tượng chính là nắm mồi của con người' - tôi nghĩ rằng tôi đang nói đến vai trò đầy mỉa mai của trí tưởng tượng trong việc huỷ diệt cân bằng sinh thái trên thế giới. Con người đã từng mơ về chuyến du hành lên mặt trăng, và khoa học đã giúp chúng ta thực hiện được ước mơ này mặc dù chúng ta phải trả một cái giá đắt (về vật liệu, nhân lực, thậm chí cả mạng người). Thành tựu này đã giúp chúng ta cảm thấy mình có thể thấu hiểu (và chế ngự) vũ trụ cũng như những tiềm năng của nó (và khiến chúng ta tự nâng mình lên hàng thánh thần). Việc khám phá ra một sinh thể mới hay một sinh quyển mới giúp níu giữ hy vọng của loài người... Tuy nhiên, tôi nghĩ rằng chúng ta cần phải công nhận vai trò của trí tưởng tượng trong việc kiến tạo một tư duy tự cường thuận với vòng đời và môi trường sống vốn dĩ mong manh của con người. Việc khám phá có thể là một khái niệm biện chứng do con người tạo ra, như nhân vật Tê Giác của anh đã phát biểu, nhưng chính ý niệm về 'khám phá' này lại nằm ở trung tâm của những huyền thoại nền tảng cũng như những câu chuyện về đạo đức người anh hùng. Đến đây, tôi chợt tới câu nói của Joseph Campbell, "Và hơn thế nữa, chúng ta không cần phải mạo hiểm đơn thương

độc mã trên hành trình này, vì đã có rất nhiều người hùng của thời đại làm tiền bối đi trước. Mê cung trận đồ đã tỏ tường từng bước. Chúng ta chỉ cần lần theo sợi dây để lại trên con đường của những người hùng. Nơi chúng ta tưởng sẽ đụng độ quái thú, chúng ta sẽ được diện kiến một vị thần. Nơi chúng ta tưởng sẽ phải giao tranh với kẻ khác, chúng ta sẽ tự đấu tranh với cái tôi bản ngã. Nơi chúng ta tưởng mình sẽ du hành ra bên ngoài, chúng ta sẽ lội ngược vào trong, để đến với cốt lõi hiện sinh của mình. Và nơi chúng ta nghĩ rằng mình sẽ cô đơn, chúng ta sẽ hoà mình vào cùng với thế giới"¹. Hai nhân vật Tê Giác và Cọ Rùa là những người hùng trong *Rừng Hoang* của anh, và họ làm tôi nhớ đến những chính nhân cách mạng của thế kỷ 20 như Emiliano Zapata và Fidel Castro. Đặc biệt, Tê Giác muốn chúng ta biết rằng sự đấu tranh bạo lực của anh ta là vì một lý tưởng nào đó, giống như cách những nhà đấu tranh cách mạng kia được người ta hồi tưởng mỗi khi có mâu thuẫn chính trị - xã hội. Ngược lại, nhân vật Cọ Rùa là tiếng nói luân lý, đối trọng lại cơn thịnh nộ của Tê Giác (tôi bất ngờ vì anh đã tạo tác nhân vật này là nữ giới) - cô ấy hướng Tê Giác về con đường từ bi nhân đạo khi cô nói "Điều máu chốt là những người Việt Nam đã bị đối xử như chúng ta, như "con vật" theo cách nói của họ. Họ đã bị bóc lột sức lao động, đánh đập vì màu da của họ, tàn sát dưới tay những kẻ đồ hộ vì mong muốn tự do. Như chúng ta vậy. Họ sẽ hiểu ra vấn đề. Chúng ta cần phải liên minh với họ." Chính việc 'tự cường' thuận theo những gì đã tồn tại từ trước tới giờ, những gì ta được ban tặng; thấu hiểu trách nhiệm với tập thể trong hành vi của mỗi cá nhân... là thứ tôi thấy đang cực kỳ thiếu hụt trong những đánh giá về tình bạo lực trên thế giới - điều mà anh đã khắc họa rất chân thực.

Trong triển lãm này, chuỗi điều khắc lai tạp không chỉ được kiến tạo từ những chất liệu tự nhiên kết hợp nhân tạo, mà còn được tạo hình theo phong cách của những đồ vật thờ cúng hay nghi lễ tâm linh. Ví dụ, ta có thể thấy bóng dáng của một bàn thờ Phật, hay những bức tượng linh thú 'canh giữ' nhà như một yếu tố phong thủy. Chúng gợi nhớ đến nghiên cứu của Thiên Đổ về thuyết siêu nhiên ở Việt Nam. Ông đã từng đưa ra nhận định rằng, "... cách người ta cảm nhận, trân trọng và phán xét xem một vị thần hay một linh hồn có xứng đáng để phụng thờ hay không, cách người ta kính sợ họ, nài nỉ hay giễu cợt họ, đều phụ thuộc vào mức độ linh của vị thần đó. Hay nói ngắn gọn, là khả năng mà những sức mạnh siêu nhiên này có thể gây ảnh hưởng lên thế giới của con người. Đây là một trong những đặc điểm quan trọng nhất của thần linh... Mặc dù năng lực siêu nhiên của thần thánh có thể tác động lên vận mệnh của cá nhân và cộng đồng, linh lực của họ cũng không nằm ngoài sự thao túng của con người. Việc sử dụng các

1 Joseph Campbell, 'The Power of Myth' ['Sức mạnh của Huyền thoại']. Doubleday, trang 123

nguyên lý phong thủy là một ví dụ về việc xoay chuyển vận mệnh của con người.”² Theo tôi, y học cổ truyền chứa đầy những niềm tin vào khái niệm linh này, và nó gián tiếp tạo ra nỗi thống khổ cho rất nhiều sinh vật trên đà tuyệt chủng - những sinh vật được ‘sử dụng’ trong các nghi thức chữa bệnh. Vậy sự hiện diện của những hình ảnh và vật đậm chất tín ngưỡng truyền thống đó có ý nghĩa cá nhân gì với anh không?

TAN: Khái niệm ‘linh’ ở đây nói đến những sức mạnh vượt lên mức vật chất trần tục, tồn tại ở tầng cao hơn nhân loại. Mía mai thay, chính những sức mạnh siêu nhiên này lại bị con người kiểm soát. Tự sự của loài người đầy rẫy những tạo vật được thổi ‘linh’ vào, nên ‘linh’ cũng là một khái niệm dễ bị thao túng lợi dụng. Khi Thiên Đồ gợi ý rằng, “... cách người ta cảm nhận, trân trọng và phán xét xem một vị thần hay một linh hồn có xứng đáng để phụng thờ hay không”, điều này trực tiếp nói về một thói quen hết sức phổ biến của loài người, đó là việc suy nghĩ đầu tiên cho lợi ích bản thân. Và như vậy, cái siêu nhiên bị cái trần thế hợp hoá. Hay nói theo cách khác, cái phi vật chất bị cái vật chất hợp hoá. Đây chẳng phải là một sự ngược đời kỳ lạ? Chính nghịch lý này nằm ở tâm của dự án *Rừng Hoang*. Liệu chúng ta có thể truyền cho ‘linh’ một mục đích cao cả hơn việc phục vụ con người? Liệu chúng ta có thể ‘xoắn vặn’ sức mạnh này để truyền một dạng tự sự khác vào trong các đồ vật và dạng thức phi-nhân loại hay không?

Trong nhiều năm qua, tôi đã dành nhiều thời gian để thực sự quan sát các vật xung quanh mình kỹ càng hơn. Tôi bắt đầu hình thành một nhận thức rõ nét về tạo vật, và tôi thấy rằng mình không chỉ bị hấp dẫn bởi các đặc tính hình thức hay chất liệu của chúng, mà còn bị choáng ngợp trước chính đời sống của những vật này. Gần như tất cả mọi thứ trong cuộc sống của chúng ta đều là vật. Chỉ một số rất ít không phải là vật, như hình ảnh kỹ thuật số hay video. Nhưng ngay cả những phi tạo vật này cũng cần công cụ chuyển hoá (các vật khác như màn chiếu hay máy chiếu) để có thể tồn tại trước mắt chúng ta. Các tạo vật thu hút chúng ta và qua đó định hình con người chúng ta.

Vậy thì... “Thế nào là một vật?” và “Tại sao vật lại được tạo ra?”. Ở đây tôi không quan tâm đến ‘công năng’ mà chủ yếu là ‘mục đích’ và ‘sức mạnh’ của vật.

Ý nghĩ rằng, vật được làm ra để thờ phụng khá thú vị. Các đồ thờ cúng không chỉ

tồn tại, chúng còn chứa đựng lịch sử và mang linh hồn. Có một mạch nối dài trong câu chuyện của chúng. Chúng được thổi sinh khí và mang sức mạnh siêu nhiên - giống như ‘linh’ trong truyền thống tín ngưỡng Việt Nam. Vì thế, chúng mang trong mình khả năng gây ảnh hưởng lên thế giới người trần. Những sức mạnh này được sử dụng vào những lúc nhất định như cách thức đối kháng, nhưng khi khác lại trở thành những lực đẩy cho quá trình tiêu thụ.

Mặt khác, ý niệm về ‘vật chứng thực’, ‘vật lưu giữ’ mở ra cho tôi một hướng nhìn khác về đồ vật. Marianne Hirsch đã nhận định, “Việc nghiên cứu về những kỷ vật cá nhân hay gia đình đòi hỏi một cách hiểu mở rộng về khái niệm chứng thực. Những kỷ vật đó mang trong mình ký ức về quá khứ, đó là điều chắc chắn, nhưng chúng cũng biểu trưng cho quá trình chuyển hoá ký ức.”³ Mặc dù vật chứng thực giữ sức mạnh của lịch sử và ký ức giống như với vật thờ cúng, nó khác với vật thờ cúng ở chỗ, nó kể một câu chuyện con người.

Khoảng giữa ‘vật thờ cúng’ và ‘vật chứng thực’ là nơi đa số các suy tư và sáng tạo của tôi diễn ra. Tôi tin rằng, cả hai loại tạo vật này đều có thể tạo nên một hình thức phản kháng, giống như cách thức mà các nhà nhân học cho rằng niềm tin vào cõi siêu hình của người Việt đóng vai trò như một phản kháng lại sự đàn áp chính trị trong suốt lịch sử thuộc địa.

Lần theo mạch suy nghĩ này, ta sẽ thấy phần lớn các ‘đồ vật’ trong *Rừng Hoang* đều đóng vai trò như những can thiệp. Trong quá trình chúng tôi quay phim ở một nhà máy tại Củ Chi - nơi sản xuất hàng loạt những pho tượng động vật bằng bê-tông, với đủ kích cỡ, được trưng ở cả nơi công cộng lẫn riêng tư, chúng tôi đã đồng thời làm việc với những người thợ ở đó để làm ra những loài vật với hình dạng mới. Chúng tôi can thiệp vào quá trình sản xuất thường ngày của họ, cốt để nắm bắt được những tạo vật này ở một thể lưỡng lự - đâu đó giữa cái thông thường và có thể nhận diện với cái chưa hoàn thiện và không thể hoàn chỉnh. Chúng tôi đã ‘dị biến’ quá trình tạo tác thông thường để làm ra những giống loài lai tạp của *Rừng Hoang*.

Với tôi, sự lai tạp là một cảnh trạng luôn chuyển hoá, luôn xê dịch, một trạng thái hàm chứa vô vàn những quá trình thích ứng. Dị biến là thích ứng, và lai tạp cũng vậy. Tôi nghĩ tới rất nhiều cộng đồng đã phải tự ‘lai tạp’ hay ‘dị biến’ giữa, hay ngay sau, những xung đột bạo lực. Nghệ sĩ cũng vậy. Họ phải trải qua quá trình dị biến tương tự trong thực hành sáng tác và định hình danh tính của mình, cốt để tồn tại bên trong những không gian áp chế và tù túng.

2 Thiên Đồ, ‘Vietnamese Supernaturalism: Views from the Southern Region (Anthropology of Asia) [Siêu nhiên học Việt Nam: Quan điểm từ Nam Bộ (Nhân chủng học Châu Á), trang 9]

3 Marianne Hirsch, ‘Testimonial Objects: Memory, Gender, and Transmission’ [‘Vật chứng thực/lưu giữ: Ký ức, Giới tính và Sự truyền dẫn’]. ‘Poetics Today’, Vol.27, Issue 2, pg.354-355



Zoe Butt là Giám đốc Nghệ thuật của Trung tâm Nghệ thuật đương đại The Factory. Cô là giám tuyển của triển lãm 'Rừng Hoang', triển lãm đơn của Tuấn Andrew Nguyễn', tổ chức tại The Factory từ ngày 9 tháng Mười Hai 2017 đến ngày 07 tháng Hai 2018.

Luật Rừng
2017

tượng bảo bằng gỗ được tìm thấy, kim loại, lông nhím,
nhựa resin, bệ đỡ
điều khắc: 120 x 80 x 72cm
bệ đỡ: 112 x 77 x 110cm
độc bản

Law of the Jungle / Keep the Panthers Alive
2017

found wooden panther, metal, porcupine quills, epoxy resin
with custom plinth
sculpture: 120 x 80 x 72cm (irregular)
plinth: 112 x 77 x 110cm
unique